| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUẬN AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 212/2020/QĐST-HNGĐ | *Thuận An, ngày 18 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông L V T E, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã B, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Bà L Th T L, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: Ấp Ph, xã L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: Ô17AB, D10, Khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông L V T E, bà L Th T L tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 121 ngày 21 tháng 8 năm 2017.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, hay cãi vã và sống không hạnh phúc. Nay, tình cảm vợ chồng không còn nên ông L V T E và bà L Th T L yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông L V T E và bà L Th T L thống nhất trình bày không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông L V T E và bà L Th T L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mẫu thuẫn giữa ông L V T E và bà L Th T L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành của Trung tâm hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông L V T E và bà L Th T L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông L V T E và bà L Th T L thống nhất không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông L V T E và bà L Th T L phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046401 ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Chánh án;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An;
- UBND xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Bạch Tuyết**